

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống sạt lở bờ sông giai đoạn 2021-2025**  
**và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Thực hiện Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 và Công văn số 4986/BNN-PCTT ngày 28/7/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống sạt lở bờ sông giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Phòng, chống sạt lở bờ sông (bao gồm bờ sông, suối, kênh, rạch) nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân, công trình phòng chống thiên tai, cơ sở hạ tầng, ổn định dân sinh là nhiệm vụ của các cấp, ngành, đặc biệt là của chính quyền địa phương.

Phòng, chống sạt lở bờ sông được thực hiện đồng bộ, kết hợp giải pháp công trình, phi công trình, không làm tăng nguy cơ sạt lở, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ và phát triển rừng, tạo sinh kế cho người dân; khi xảy ra sạt lở phải tập trung ứng phó, khắc phục kịp thời, hiệu quả.

Xây dựng, phê duyệt các kế hoạch phát triển của ngành, địa phương, đặc biệt là các khu đô thị, dân cư, công nghiệp, dịch vụ, cơ sở hạ tầng ven sông phải đảm bảo an toàn, phòng ngừa nguy cơ sạt lở và không làm gia tăng nguy cơ sạt lở.

**2. Yêu cầu**

Chủ động quản lý, phòng, chống sạt lở bờ sông tạo điều kiện ổn định và phát triển kinh tế, xã hội góp phần bảo đảm an ninh, quốc phòng.

Điều tra, đánh giá, cập nhật cơ sở dữ liệu về sạt lở bờ sông; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, giám sát sạt lở; phân đầu đến năm 2025 các khu dân cư vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng do thiên tai được cảnh báo kịp thời và được hướng dẫn kỹ năng ứng phó; phân đầu đến năm 2030 hoàn thành việc di dời, sắp xếp lại hộ dân ra khỏi khu vực có nguy cơ sạt lở.

Quản lý chặt chẽ việc xây dựng công trình hạ tầng tại khu vực ven bờ sông.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Nhiệm vụ**

Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về phòng, chống sạt lở nhằm giảm nguy cơ sạt lở, rủi ro do sạt lở.

Tăng cường quản lý chặt chẽ các hoạt động khu vực ven sông có ảnh hưởng đến sạt lở (khai thác cát sỏi, xây dựng công trình, hoạt động giao thông đường thủy, hoạt động khai thác nước ngầm, nước mặt...).

Xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan đến sạt lở bờ sông; hiện đại hóa công tác quan trắc, dự báo, kịp thời cảnh báo các khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, vật liệu mới phù hợp với điều kiện cụ thể của từng khu vực để phòng, chống sạt lở bờ sông.

## 2. Giải pháp thực hiện

a) Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống sạt lở bờ sông

Rà soát, bổ sung hoàn thiện quy định pháp luật để tăng cường quản lý các hoạt động tại khu vực ven sông có ảnh hưởng đến sạt lở bờ sông, trong đó, tập trung quản lý lĩnh vực khai thác cát sỏi, xây dựng công trình, nhà cửa ven sông; chủ động xử lý sạt lở bờ sông để phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thiệt hại tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Rà soát các quy định pháp luật có liên quan về đầu tư, đất đai, lâm nghiệp, khuyến khích nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ; huy động nguồn lực, khuyến khích mời gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng; tiếp tục triển khai thực hiện bố trí chỗ ở, di dời, tái định cư vùng có nguy cơ sạt lở do thiên tai.

b) Tổ chức điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu, thiết kế quy hoạch

Điều tra cơ bản về sạt lở, dân cư và công trình hạ tầng ven sông, trên cơ sở đó xây dựng cơ sở dữ liệu về sạt lở, dân cư và công trình phòng, chống sạt lở, trong đó ưu tiên thực hiện tại những khu vực đang có diễn biến sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở.

Điều tra, đánh giá diễn biến bùn cát, thực trạng khai thác cát, sỏi và các yếu tố thủy văn có ảnh hưởng đến sạt lở bờ sông.

c) Triển khai thực hiện các giải pháp công trình, phi công trình để phòng, chống sạt lở

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân, tổ chức về công tác phòng, chống sạt lở bờ sông; tổ chức cấm biển báo, cảnh báo những khu vực có nguy cơ sạt lở, bị sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở.

Bố trí sắp xếp lại dân cư, chủ động di dời các hộ dân tại khu vực có nguy cơ sạt lở, bố trí tái định cư theo các hình thức tái định cư xen ghép hoặc xây dựng khu tái định cư tập trung phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác cát, sỏi trên sông, ngăn chặn triệt để tình trạng khai thác cát sỏi trái phép, không đúng quy định; xử lý các trường



hợp xây dựng nhà ở, công trình ven sông trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn công trình.

Xây dựng các công trình khắc phục sự cố sạt lở, bảo vệ khu đô thị, khu dân cư tập trung có nguy cơ sạt lở theo quy hoạch, kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Xây dựng hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát diễn biến sạt lở, lòng dẫn các tuyến sông, kênh rạch, suối.

d) Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng, chống sạt lở

Nghiên cứu vật liệu mới thay thế vật liệu cát xây dựng sử dụng trong xây dựng, đề xuất các giải pháp thay thế vật liệu cát san lấp, tiến tới không sử dụng vật liệu cát để san lấp.

Nghiên cứu, đánh giá ảnh hưởng của việc khai thác nước ngầm, suy giảm bùn cát dẫn đến sạt lở bờ sông.

Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống sạt lở phù hợp với điều kiện từng khu vực, thân thiện môi trường, giảm chi phí đầu tư.

Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của sự thay đổi chế độ dòng chảy, bùn cát, sụt lún đất dẫn đến sạt lở bờ sông.

đ) Huy động nguồn lực: chủ động bố trí ngân sách nhà nước, đồng thời tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách, đặc biệt là nguồn lực từ doanh nghiệp và người dân được hưởng lợi cho công tác phòng, chống sạt lở bờ sông.

### **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

#### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh)**

Theo dõi, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện bố trí chỗ ở, di dời, tái định cư vùng thiên tai giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo trồng rừng, bảo vệ và phát triển rừng gắn với ổn định sinh kế cho người dân.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa nước: kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa, công trình thủy lợi, kênh tưới, tiêu; cấm mốc chỉ giới phạm vi vùng phụ cận đối với các công trình thủy lợi; có kế hoạch sửa chữa, nạo vét các công trình thủy lợi phục vụ tiêu thoát nước trong mùa mưa, lũ đảm bảo an toàn công trình và đáp ứng nhu cầu cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt,...

- Đẩy mạnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Sở Tài nguyên và Môi trường**



Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt Luật Tài nguyên nước, nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật trong việc bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước.

Điều tra, đánh giá diễn biến bùn cát, thực trạng khai thác cát, sỏi trên các tuyến sông có tác động ảnh hưởng đến sạt lở bờ sông; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, xử lý vi phạm các trường hợp khai thác khoáng sản gây sạt lở sông, suối, rạch, vùng lòng hồ chứa nước.

Cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước, sông suối để bảo vệ nguồn nước ngăn chặn các hoạt động lấn chiếm, gây ô nhiễm nguồn nước, sạt lở bờ sông; trước mắt tập trung thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh phê duyệt Dự án “Xác định cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.

Rà soát hệ thống quan trắc diễn biến chất lượng nguồn nước, kết hợp với giám sát lũ, ngập lụt, xâm nhập mặn, chia sẻ thông tin để phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống, ứng phó thiên tai của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

### **3. Sở Giao thông Vận tải**

Rà soát các công trình hạ tầng giao thông trên sông, bến thủy nội địa, bến phà, bến đò khách khu vực ven sông do địa phương quản lý để có biện pháp bảo đảm an toàn và giảm tác động gây sạt lở; tăng cường quản lý quy hoạch, xây dựng mới công trình giao thông và hoạt động của các phương tiện giao thông đường thủy nội địa tránh làm gia tăng nguy cơ sạt lở bờ sông do địa phương quản lý.

Phối hợp với các cơ quan có liên quan để tổ chức rà soát việc lắp đặt hệ thống quan trắc giám sát diễn biến lòng dẫn, sạt lở bờ sông tại các tuyến suối, rạch có chức năng hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh để phục vụ Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với sạt lở và hỗ trợ ứng phó với một số loại hình thiên tai khác.

### **4. Sở Xây dựng**

- Hướng dẫn công tác quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn để góp phần phòng, chống sạt lở, giảm thiểu nguy cơ bị ảnh hưởng do bờ sông;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến khích tìm nguồn nguyên vật liệu đầu tư phát triển sản xuất cát nhân tạo sử dụng làm vật liệu xây dựng thay thế cát tự nhiên.

### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối các nguồn vốn, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí vốn đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo đúng quy định của Luật Đầu tư công cho các công trình, dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, di dời dân cư ra khỏi khu vực bị sạt lở và có nguy cơ sạt lở.



## 6. Sở Tài chính

Phối hợp với cơ quan liên quan bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện theo kế hoạch.

## 7. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác thủy lợi: Dầu Tiếng – Phước Hòa; Tây Ninh

Xây dựng kế hoạch duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi, hồ đập đảm bảo cấp nước an toàn và phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và các hoạt động khác.

Tổ chức thực hiện phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi vùng phụ cận đối với các công trình thủy lợi để phòng tránh các hoạt động lấn chiếm, vi phạm có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước có thể dẫn đến nguy cơ sạt lở.

Rà soát, tổ chức xây dựng, lắp đặt hệ thống quan trắc giám sát diễn biến mực nước đến hồ, đập theo quy định.

## 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức và người dân về công tác phòng, chống sạt lở bờ sông; tổ chức cấm biển cảnh báo tại những khu vực bị sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở.

Đầu tư xây dựng hệ thống quan trắc, giám sát và tổ chức quan trắc, giám sát, nghiên cứu và cảnh báo các khu vực có nguy cơ sạt lở bờ sông, cập nhật cơ sở dữ liệu về sạt lở trên địa bàn theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; xây dựng công trình phòng, chống sạt lở bảo vệ khu đô thị, khu dân cư tập trung có nguy cơ sạt lở.

Kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông, ngăn chặn các hoạt động khai thác cát sỏi trái phép, nhất là tại các khu vực giáp ranh, khu vực đã được cảnh báo có nguy cơ sạt lở; quản lý chặt chẽ vùng đất ven sông, hoạt động xây dựng nhà ở, công trình trái phép làm tăng nguy cơ sạt lở.

Rà soát, từng bước sắp xếp dân cư, di dời dân cư ra khỏi khu vực có nguy cơ sạt lở cao, lấn chiếm ven sông và kết hợp với tái định cư, ổn định đời sống cho người dân; xây dựng công trình phòng, chống sạt lở bảo vệ khu đô thị, khu dân cư tập trung có nguy cơ sạt lở, theo đó: triển khai thực hiện bố trí chỗ ở, di dời, tái định cư vùng thiên tai giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 971/KH-UBND ngày 12/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện dự án Bờ kè chống sạt lở suối Càn Đăng chảy qua trung tâm thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên; tăng cường công tác mời gọi đầu tư triển khai thực hiện dự án bờ kè chống sạt lở và ngập lũ khu dân cư thị trấn Gò Dầu.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách nhà nước, Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Tây Ninh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ trưởng các sở, ngành và đơn vị liên quan: tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức

của người dân, cơ quan, tổ chức về công tác phòng, chống sạt lở bờ sông; chỉ đạo, triển khai Kế hoạch phòng, chống sạt lở bờ sông giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đối với lĩnh vực quản lý để giảm tác động gây sạt lở bờ sông; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), báo cáo năm (trước ngày 15/12) về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định./.

*Nơi nhận:*

- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục PCTT;
- Chi cục PCTT miền Nam;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công ty TNHH MTV KTTL DT-PH;
- Công ty TNHH MTV KTTL Tây Ninh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo, Đài PTTH Tây Ninh;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

08KTTC\_V\_NAM\_KHUB

15

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH,



Trần Văn Chiến